

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 29-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân

Bà Trịnh Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Nam Ng, sinh ngày 15 tháng 7 năm 1989 tại xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con bà Lê Thị B; Có vợ là Lê Thị H và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/9/2017 đến ngày 12/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đình T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn 6, xã Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Ông Trịnh Quang C, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện H, Thanh Hóa.

- Anh Lê Thái B, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 07/9/2017, Lê Nam Ng đến nhà anh Lê Đình T mượn xe mô tô BKS 36R1-9976 đi bán thuốc lã. Khi đi bán thuốc lã về đến khu vực nhà máy thuốc lá huyện Tr, Ng có mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 350.000đ đem về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, khi Ng về đến Km312 Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn 7, xã Q, huyện H thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát giao thông phối hợp với tổ công tác Công an huyện H kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Nam Ng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi áo ngực bên trái của Ng 01 gói giấy màu trắng (kích thước 4x4cm), bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, Ng khai nhận là Heroine. Ngoài ra, thu giữ 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS 36R1-9976 hiệu YAMAHA Sirius màu trắng – xám – bạc. Thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Lê Nam Ng, Cơ quan điều tra không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 1993/PC54-MT ngày 10/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có trọng lượng là 0,188g loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định đã được tiêu hủy theo quyết định thi hành án chủ động số 155/QĐ-CCTHADS ngày 19/04/2018 và biên bản về việc tiêu hủy vật chứng, tài sản ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

01 chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBGN ngày 05/12/2017;

Chiếc xe mô tô BKS 36R1-9976, quá trình điều tra xác định là của anh Lê Đình T, anh Tâm không biết Ng sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra công an huyện H đã xử lý, trả lại tài sản cho anh Tâm, anh Tâm không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số 54/CTr-VKSHH ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lê Nam Ng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nam Ng khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Nam Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Nam Ng từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Nokia 1280.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Ngày 07/9/2017, Lê Nam Ng đã mua 0,188g ma túy loại Heroine và bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 và được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, như Viện kiểm sát đã truy tố. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ sự coi thường pháp luật, **xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về** các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội nên cần lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng, buộc **cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian** mới đủ sức giáo dục, cải tạo, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi áp dụng hình phạt cản trở đi thời gian bị cáo bị tạm giữ là 06 ngày (từ ngày 07/9/2017 đến ngày 12/9/2017)

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 14/9/2019, bị cáo đã có công hỗ trợ công an huyện H và công an xã Hoàng Lưu phát hiện và bắt đối tượng có hành vi phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

p,r khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (tương ứng điểm s,u khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017).

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập không ổn định nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đã tịch thu tiêu hủy nên HĐXX không xem xét; Chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo; Chếc xe mô tô BKS 36R1-9976 đã trả lại cho chủ sở hữu, bản thân anh Tâm cũng không có đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

Trong vụ án này, Lê Nam Ng khai báo mua số ma túy trên của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p, r khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s,u khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Nam Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Nam Ng 12 (Mười hai) tháng tù, trừ đi 06 (sáu) ngày bị cáo bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai tư) ngày tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo Biên bản giao nhận vật chứng số 09/BBGN ngày 05/12/2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Nam Ng phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Bị cáo;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ng Vân